

QUY ĐỊNH

Chính sách hỗ trợ cho người lao động tỉnh Bình Định đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

(Kèm theo Quyết định số /2021/QĐ-UBND ngày tháng năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định chính sách hỗ trợ cho người lao động của tỉnh Bình Định đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (kể cả người đi thực tập kỹ năng; ứng viên đi học tập và làm việc trong ngành điều dưỡng, hộ lý) tại các thị trường Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan và Cộng hòa Liên bang Đức, bao gồm:

a) Nhóm 1: Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định của Chính phủ; người dân tộc thiểu số; người thuộc hộ bị thu hồi đất nông nghiệp và thân nhân người có công Cách mạng.

b) Nhóm 2: Người lao động là Bộ đội xuất ngũ, Công an phục viên.

c) Nhóm 3: Các đối tượng còn lại ngoài quy định khoản 1 và 2 Điều này.

Điều 3. Điều kiện hỗ trợ

Người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng được hưởng chính sách hỗ trợ khi đảm bảo các điều kiện sau:

- Cư trú hợp pháp tại tỉnh Bình Định;
- Có thông báo xuất cảnh của cơ quan có thẩm quyền;
- Có hợp đồng lao động với các doanh nghiệp, đơn vị được cấp có thẩm quyền cấp phép hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;
- Được cấp chứng chỉ, giấy chứng nhận hoặc xác nhận hoàn thành khóa học nghề/bồi dưỡng kỹ năng nghề, ngoại ngữ, bồi dưỡng kiến thức cần thiết/giáo dục định hướng để đi làm việc ở nước ngoài.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Chính sách hỗ trợ

1. Hỗ trợ chi phí đào tạo nghề/bồi dưỡng kỹ năng nghề, đào tạo ngoại ngữ, bồi dưỡng kiến thức cần thiết/giáo dục định hướng, tiền ăn trong thời gian đào tạo/bồi dưỡng; chi phí đi lại (lượt đi và về); chi phí khám sức khỏe; chi phí làm thị thực (visa) và chi phí làm thủ tục khác để đi làm việc ở nước ngoài.

a) Nhóm 1: Thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.

b) Nhóm 2: 7.000.000 đồng/lao động xuất cảnh.

c) Nhóm 3: 5.000.000 đồng/lao động xuất cảnh.

2. Hỗ trợ vay vốn không phải bảo đảm tiền vay cho người lao động để đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (không bao gồm tiền ký quỹ).

a) Nhóm 1: Hỗ trợ vay 100% chi phí đi làm việc ở nước ngoài, trong đó:

- Vay từ nguồn vốn Trung ương theo mức cho vay tối đa không phải bảo đảm tiền vay theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương và Ngân hàng Chính sách xã hội.

- Ngoài mức cho vay tối đa không phải bảo đảm tiền vay theo quy định của Nhà nước, phần chi phí hợp pháp còn lại ghi trong Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài được vay từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh.

b) Nhóm 2: Hỗ trợ vay vốn tối đa là 100% chi phí hợp pháp ghi trong Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh.

c) Nhóm 3: Hỗ trợ vay vốn tối đa không quá 80% chi phí hợp pháp ghi trong Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh.

3. Lãi suất cho vay đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh bằng lãi suất cho vay hộ nghèo do Chính phủ quy định. Lãi suất nợ quá hạn bằng 130% lãi suất cho vay.

4. Thời hạn vay vốn hỗ trợ đi làm việc ở nước ngoài không vượt quá thời hạn làm việc ở nước ngoài được ghi trong hợp đồng.

Điều 5. Kinh phí thực hiện

1. Kinh phí hỗ trợ đào tạo nghề/bồi dưỡng kỹ năng nghề, đào tạo ngoại ngữ, bồi dưỡng kiến thức cần thiết/giáo dục định hướng, tiền ăn trong thời gian đào tạo, chi phí đi lại (lượt đi và về), tiền khám sức khỏe, chi phí làm thị thực (visa), chi phí làm thủ tục để đi làm việc ở nước ngoài: Từ nguồn kinh phí chi sự nghiệp đảm bảo

xã hội được Ủy ban nhân dân tỉnh giao dự toán hàng năm cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Kinh phí hỗ trợ vay vốn đi làm việc ở nước ngoài: Từ nguồn vốn ngân sách Trung ương và nguồn vốn ngân sách tỉnh ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh để cho vay đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh hướng dẫn cụ thể./.